Thương Nhớ AH Võ Đình Hạnh

Tin buồn. *Khẩn báo các AH Saigon Thuỷ-Cục, Quốc Gia Thuỷ-Cục và Nha Cấp Thuỷ VNCH, trong và ngoài nước, AH VÕ ĐìNH HẠNH nguyên Phó Giám Đốc Saigon Thuỷ-Cục, Giám Đốc Quốc Gia Thuỷ-Cục, kiêm Giám Đốc Nha Cấp Thuỷ / Bộ Công Chánh đã vĩnh viễn ra đi ngày 12 tháng 10 năm 2005 tại Les Mureaux, ngoại ô Paris / Pháp Quốc để lại vợ và 3 con.*

Tiểu sử của AH Võ Đình Hạnh.

Sinh: 1 September 1936

Tốt nghiệp trường Quốc Gia Kiều Lộ (Ecole Nationale des Ponts et Chaussees), Pháp Quốc.

1961: Phó Giám đốc Saigòn Thủy Cục (STC)

1968: Giám đốc Nha Cấp Thủy (NCT) cho đến 3-1974

1970: Kiêm nhiệm Giám đốc Nha Cấp Thủy (NCT) và Cơ Quan Tự trị Quốc Gia Thũy Cục (QGTC) cho đến 4/1975.

1975 – 1981: Cty. Khoan và Cấp Nước các tỉnh phía Nam

1981 – 1999: SNCF (Hõa Xa Pháp):

Tạ thế ngày 12/10/2005, hưởng thọ 70 tuổi. Xác anh Hạnh đã được hoả táng ở Paris và tro của anh được chị Hạnh đưa về nghe kinh tại nhà thờ Tân Định.
Anh Hạnh có 3 con. 2 gái 1 trai. Võ Thanh Nga, Võ Hồng Phượng và Võ Đình Phước

Cảm nghĩ của AH BH Lân[1] về thành quả của AH VDHạnh.

Anh sinh năm 1936, tốt nghiệp trường Quốc Gia Kiều Lộ (Ecole Nationale des Ponts et Chaussees) . Trường này vẫn giữ tên có từ lúc thành lập vào giữa thế kỷ 18 là một trường có uy tín của nước Pháp về ngành Công Chánh .

Năm 1961 Anh là Phó giám đốc Sàigon Thủy Cục (STC), lúc ấy cơ quan này vừa mới thành lập, phải tiếp thu nhiệm vụ từ nhiều nơi như:

-Hệ thống cấp nước 8 quận Sàigon, thuộc Toà Đô Chính mà những việc khai thác được Toà Đô Chánh mướn 1 Công ty Pháp (CEE) phụ trách,

-Hệ thống cấp nước Gia Định (các quận Bình Thạnh, Phú Nhuận, Tân Bình ngày nay) do Ty Công Chánh Gia Định phụ trách,

Cùng lúc ấy, STC bắt đầu thực hiện dự án Hệ thống Đồng Nai (cấp nước uống với nước lấy từ sông Đồng Nai [2]) với chi phí trên 50 triệu USD (giá năm 1961, nay tương đương với khoảng 500 triệu USD).

Trước những công việc qui mô lớn và phức tạp, vai trò "Phó" của Anh không mờ nhạt. Hơn nữa, trong những năm đầu (1961 – 1963), Giám Đốc STC là anh P.M.D. vì quá bận do phải kiêm nhiệm quá nhiều chức vụ như Tổng Thư ký Bộ Công Chánh và Giao Thông, Giám Đốc Công Quản Hỏa Xa VN, Giám Đốc Dự án Xi Măng Hà Tiên nên việc điều hành STC đều do Anh gánh vác.

[1] AH BHLân là vị Giám Đốc đầu tiên của Nha Cấp Thủy (NCT).
[2] Xem LT AHCC số 82 và 85

Hệ thống Đồng Nai, với sự đóng góp tích cực của Anh, sau 40 năm vận hành, đến giờ này (và sẽ còn trong một hai thập niên nữa) vẫn là hệ thống chủ lực trong việc cấp nước cho hơn 5 triệu dân Saigon và phụ cận.

Năm 1968 Anh là Giám đốc Nha Cấp Thủy (NCT), cơ quan phụ trách cấp nước cho các tỉnh miền Nam VN dưới vĩ tuyến 17, ngoại trừ vùng Saigon - Gia Định. Lúc ấy cấp nước ở mỗi tỉnh do một tổ chức tự trị của tỉnh gọi là Công Quản Nước.

Từ năm 1970, Anh đả thống nhất sự quản lý các Công Quản địa phương bằng cách tập trung tất cả về một cơ quan tự trị duy nhất là Quốc Gia Thủy Cục (QGTC)[3] mà anh là Giám Đốc. Việc tập trung các tổ chức địa phương về một mối là một việc rất khó, cụ thể là QGTC tuy đã có Sắc lịnh thành lập từ 1957 nhưng phải cho đến 13 năm sau, nhờ có Anh, với kinh nghiệm ở STC, mới thực sự hoạt động. Nhờ sự tập trung đó mà ngành Cấp Nước địa phương, trong hoàn cảnh thiếu người chuyên môn, mỗi nơi quản lý một cách, đã được đưa vào nề nếp về mặt quản lý cũng như về mặt kỹ thuật. Rất tiếc là mô hình quản lý này lạibị xoá bỏ từ sau ngày 30-04-75. Vài năm sau này, trước tình trạng làm ăn không bài bản ở nhiều địa phương, chính quyền muốn trở lại mô hình này thì đả quá muộn !

Từ năm 1973, tiếp theo Hiệp định Paris, viện trợ Mỹ giãm sút, Anh đã tranh thủ được nhiều viện trợ Quốc tế khác. Nhưng ngày 30-04-75 đến quá sớm, nhiều dự án viện trợ của Canada, Úc, Anh, Đài Loan, đang trong giai đọan thiết kế, đành phải bỏ dở. Trong hoàn cảnh đó, có hai dự án được ít nhiều may mắn:

- Dự án Vũng Tàu 43.000 m3/ngày, viện trợ Úc để dẫn nước từ Bà Rịa về Vũng Tàu; tuy nhà máy chưa xây dựng, nhưng 23 km ống đường kính 30 inch, đã về đến Saigon trước ngày 30-4-75 (ai đi chơi Vũng Tàu cũng thấy tuyến ống ấy dọc theo đường Bà Rịa - Vũng tàu);
- Dự án cấp nước Đàlạt 25.000 m3/ngày lấy nước từ Suối Vàng được chính phủ Đan Mạch tiếp tục, và được hoàn thành năm 1984. đến nay là hệ thống cấp nước chủ lực của thành phố Đàlạt.

Vào đầu năm 1981[4] Anh di cư qua Pháp, và từ

1981 – 1999: SNCF (Hỏa Xa Pháp): Anh vẫn còn duyên nợ với nước mặc dầu không phải là nước uống! Anh phụ trách nghiên cứu các dòng sông để có dữ kiện cho các dự án xây cất cầu cho các công trình mở rộng đường xe lửa tốc hành TGV.

"Bùi Hửu Lân với sự góp ý của Đồng Sĩ Khiêm".

<u>Điếu văn Anh Võ Đình Hạnh :</u>

Than rằng !

Trời Nam-Viêt bể dâu thay đổi, ai gây nên bèo dạt mây trôi .
Đất phương Tây nóng lạnh bất thường, ai xui khiến kẻ đi người ở .

Nhớ Anh xưa :

Môt tay gây dựng cơ đồ, nào Thủy cục, nào Cấp thủy[5] ,

[3] hoạt động song song với Nha Cấp Thủy (NCT) cho đến ngày 3/1974. Cơ quan này trực thuộc Bộ Công Chánh, trong lúc đó QGTC là một cơ quan tự trị với Bộ trưởng Bộ Công Chánh làm Chủ tịch Hội đồng Quãn trị.

[4] Từ 30/4/1975 đến 1981: Anh Hạnh trở thành chuyên viên của Cty. Khoan và Cấp Nước các tỉnh phía Nam. Cơ quan này sau đó được đổi tên thành Công Ty Xây Dựng Cấp Thoát Nước Số 2 thuộc Bộ Xây Dựng, Hà Nội.
Foot notes của ĐSKhiêm (chịu trách nhiệm về những sai sót).

Trong cơ quan cũng trăm hoa đua nở,
Một mình đứng mủi chịu sào, nào trong, nào ngoài,
Nào ông, nào bà, nào anh, nào em.
Trong Công Chánh bao người kính nễ,
Dẫu tang thương vẫn vững tay chèo
Gặp hoạn nạn sá gì dâu bể !
Nơi đất khách quê người anh đã tạo dựng lại
Này gái này trai tất cả con cái đã thành danh trong xã hội .

Những tưởng :

Phù hiệu Thủy Cục sẽ tung bay bốn bể, năm châu[6]
Anh em Cấp Thủy cũng áo mão cân đai, múa bút thay gươm
Vẹn toàn chữ trung trinh phụng sự gia quốc.

Nào ngờ :

Họa đất trời từ đâu đem lại, để hùm thiêng chịu cảnh sa cơ.
Kiếp tha hương sao lắm gian truân[7],
Thương nhiều nỗi ngọc chìm với đá.
Trời Nam Viêt ngậm hờn nuốt tủi !
Nẽo tang thương sao khéo xui nên,
Con Tạo Hóa bày rồi lại xóa.
Môt trận phong ba, ai làm để xảy đàn tan nghé.
Môt thoáng phù du, hóa nên nỗi ngàn năm chia rẻ.
Ngao ngán nhẻ nhìn đời là bể khổ,
Xót xa người lưu lạc đau lòng ?
Bốn bể là nhà, trướng rủ sương che,
Thương cho kẻ nghìn trùng xa cách.

Thôi anh nhé :

Sống ở thác về, nghiệp nhân sinh của anh đã dứt !
Nợ trần gian đã mản, sá gì một kiếp tha hương !
Hảy thanh thản tiêu dao nơi Thiên đàng nước Chúa.
Mượn non Bồng nước Nhược quên đi trần thế phủ phàng

Giờ đây hành lý Anh mang theo :

Nào là gia đình thương nhớ, bạn bè mến yêu,
Với bao la tình cảm thâm giao lưu luyến,
Của anh em Thủy-cục[8] khắp các nẻo đường thương tiếc,
Sầu giăng mắc . . . .

Nay tôi khóc Anh ,
Mai ai khóc tôi ?!

Nguyễn Hoàng Nhạn (với góp ý của NVSang và ĐSKhiêm)

---

[5]Anh Lân và anh Hạnh đã nối tiếp nhau xây dựng Nha Cấp Thủy và Quốc Gia Thủy Cục
[6]Anh Hạnh đã tổ chức thi vẽ và chọn xong phù hiệu cho QGTC
[7]Anh Hạnh cũng như một số đông anh em khác đã phải vất vả trong những năm tháng đầu làm việc xa xứ.
[8] Anh em NCT, STC và QGTC

Thư khóc bạn đồng sự, AH VÕ ĐìNH HẠNH đã giã từ cõi tạm.

Là một cộng sự viên thân cận trong những ngày gian khổ đầu tiên khi tiếp thu STC, cũng như khi thành lập QGTC, chúng tôi vô cùng thương tiếc khi mất đi một người chỉ huy, một người bạn chí thân, một đồng sự đầy trung hậu, giàu từ tâm, nhưng rất thẳng thắn, can đảm và trọng nguyên tắc . . . tuy bề ngoài có vẻ nhút nhát, « *quá hiền* » !

Làm sao quên được hình ảnh cuả anh Hạnh, là một kỷ sư kiều lộ trẻ từ Pháp về, trong kế hoạch tiếp thu và tổ chức quản trị STC, phải giải quyết những vấn đề « *nan giải, bảo thủ, lạc hậu và đầy phe phái* » của những « *ông già thủ cựu VN* », phải ôm một số sách vở kế toán (accounting) dày cộm trên ngàn trang do chúng tôi đệ nạp yêu cầu đọc, học và tìm hiểu, hầu giải quyết ổn thỏa bất đồng ý kiến và tranh chấp giuả những cán bộ trẻ tân học đối đầu với phe « *già nua, thủ cựu* » trong vai trò Phó Giám Đốc kiêm Chánh Sự Vụ Quản Trị STC (1961-1966) .

Làm sao quên được Anh Hạnh trong thế « *lưỡng bề thọ địch* » phải bỏ STC về phục vụ tại trung ương BCC và thành lập QGTC. Bao nhiêu gian nan khổ nhọc, vì không có tài nguyên, thiếu cán bộ, « *bị thất sủng* » . . . Nhưng Trời không phụ kẻ hiền lương và có tâm. Anh Hạnh đã thành công rực rỡ trong việc thiết lập và canh tân ngành cung cấp nước uống cho VN. Từ ngân sách khởi đầu 1 triệu Mỹ kim và 112 triệu đồng VN, tương đương 1 triệu Mỹ kim (1970), QGTC và NCT (thuộc ngân sách Quốc Gia) đã phát triển nhanh chóng và cất cánh trong công việc thiết lập, canh tân và quản trị ngành cung cấp nước uống cho toàn VNCH trên 30 tỉnh lỵ và nông thôn, ngoại trừ STC và Đà Nẵng TC (tự trị), với tổng số tài sản trên 25 triệu Mỷ kim (+1200% trong vòng chưa tới một năm, tính đến ngày mất miền Nam 30/04/1975).
Làm sao quên được Anh Hạnh với *« nụ cười run run »,* giọng nói miền Nam nhè nhẹ hiền hoà, có giận dỗi lắm thì cũng chỉ « *đỏ mặt* », và chấm dứt bằng cử chỉ diụ dàng bằng câu « *để moa coi lại* , *thôi toa cứ kiểm lại cho kỹ rồi trình lại moa sau* » , làm việc hết mình nhưng *« nhảy đầm* » cũng hết mình. Làm sao quên được Anh « *nhảy đầm »* sút cả áo ra ngoài, ướt đẫm mồ hôi . . . .

Không thể nào kể lại hết và đầy đủ những kỷ niệm vui buồn trong hơn mười năm công tác với Anh Hạnh, có lẽ phải viết thành sách . . . Trong giây phút quan trọng và bi thương của cuộc giã từ cõi tạm nầy, tôi chỉ xin thắp một nén tâm hương và quỳ trước linh sàng, khẩn nguyện giác linh Anh Võ Đình Hạnh, hãy nhẹ bước thảnh thơi về cõi Phật như Cụ Thân sinh Anh (Cụ Võ Đình Dần) thường nhắc nhủ tôi, hay lên Thiên đường với Chuá như sau này anh chọn . . . và không quên chúng tôi, những người bạn đồng sự lúc nào cũng quý mến, trân trọng Anh. . .

Tiến Sĩ Lê Mậu Đáo

